

Bản án số: 93/2019/HS-PT
Ngày 16 - 7 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Nhân

Các Thẩm phán: Ông Phạm Việt Trung
Bà Châu Minh Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Hồng Kông – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 85/2019/TLPT-HS ngày 31 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo Huỳnh Văn Bé T; do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 70/2019/HS-ST ngày 25 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Huỳnh Văn Bé T (tên gọi khác: N), sinh năm: 1994; nơi cư trú: Ấp T, thị trấn P, huyện P1, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dương Văn Dũng và bà: Nguyễn Thị Vân; vợ, con: Không; tiền án, tiền sự: Không; cầm đi khỏi nơi cư trú ngày: 27/11/2018; bị cáo tại ngoại có mặt.

- Những người tham gia tố tụng khác có liên quan đến kháng cáo:

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư, Nguyễn Văn T1, Văn phòng Luật sư Ngô Đình C, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Cà Mau (có mặt).

Bị hại: Nguyễn Thị Bé N, sinh năm: 1996; nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Trần Lê P, sinh năm 1988; nơi cư trú: Số 147, đường Nguyễn Tất T, khóm 1, phường 8, thành phố C, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01/6/2018, Trần Lê P hợp đồng cho Nguyễn Thị Bé N thuê xe mô tô hiệu Honda SH Mode, màu đen bạc, biển số 69B1-150.01, giá thỏa thuận 160.000 đồng/ngày. Huỳnh Văn Bé T người chung sống như vợ chồng với N biết việc N

thuê xe của P. Ngày 10/6/2018, Huỳnh Văn Bé T mượn xe N thuê của P đi về An Giang thăm mẹ bị bệnh. Về quê được 02 ngày, Bé T nảy sinh ý định cầm xe lấy tiền qua Campuchia đánh bạc. Bé T đem xe mô tô biển số 69B1-150.01 đến khu vực cầu Vĩnh Ngươn thuộc đường Thủ Khoa Nghĩa, phường Châu Phú A, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang cầm cho người thanh niên tên Trịnh Minh Thiện số tiền 25.000.000 đồng. Bé T qua Campuchia đánh bạc thua hết nên không có tiền chuộc lại xe. Do N thuê xe không trả tiền như thỏa thuận, cũng không trả xe. Trần Lê P liên hệ với N biết xe bị Bé T đem cầm nên đến Công an phường 1, thành phố Cà Mau trình báo sự việc vào ngày 06/8/2018.

Tại kết luận định giá tài sản số 164/KL-HĐĐG ngày 12/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, thành phố Cà Mau kết luận: Tính tại thời điểm tháng 6/2018, xe mô tô hiệu Honda SH Mode, màu đen bạc, biển số 69B1-150.01, dung tích xi lanh 124, giá trị còn lại là 70% (72.000.000 đồng x 70%) = 50.400.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã thu hồi xe trả lại cho Trần Lê P. Trịnh Minh Thiện đang bị Cơ quan điều tra Công an tỉnh An Giang điều tra trong vụ án khác nên cấp sơ thẩm không đề cập xử lý trong vụ án này.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 70/2019/HS-ST ngày 25/4/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau căn cứ điểm c khoản 2 Điều 175; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Bé T 02 năm tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngày 06 tháng 5 năm 2019, bị cáo Huỳnh Văn Bé T có đơn kháng cáo xin hưởng án treo. Lý do: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; được bị hại bãi nại; là lao động chính trong gia đình. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Văn Bé T giữ yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo và bổ sung yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa đề nghị: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn Bé T; giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 70/2019/HS-ST ngày 25/4/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

Luật sư bào chữa cho bị cáo tranh luận: Bị cáo không tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn bãi nại; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, có nơi cư trú rõ ràng. Đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 10/6/2018, Huỳnh Văn Bé T mượn xe mô tô hiệu Honda SH Mode, biển số 69B1-150.01 của Nguyễn Thị Bé N thuê của Trần Lê P đi quê thăm gia đình tại An Giang. Lợi dụng lúc được chiếm giữ, quản lý xe, Huỳnh Văn Bé T

đem xe cầm giá 25.000.000 đồng lấy tiền sang Campuchia đánh bạc thua hết không có khả năng chuộc xe trả cho N. Nguyễn Thị Bé N không có xe trả cho Trần Lê P. Sự việc được trình báo cơ quan Công an khởi tố vụ án. Theo kết luận định giá tài sản là xe mô tô bị chiếm đoạt có giá trị là 50.400.000 đồng.

[2] Hành vi của bị cáo Huỳnh Văn Bé T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản người khác trái pháp luật, chiếm đoạt 01 xe mô tô hiệu SH Mode giá trị 50.400.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã vi phạm nghiêm trọng pháp luật hình sự, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự xã hội ở địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ nhận thức biết rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của là xe của Nguyễn Thị Bé N thuê của Trần Lê P là vi phạm pháp luật, nhưng vì hám lợi, bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Bé T 02 năm tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 175 Bộ luật Hình sự, là có căn cứ pháp luật, Tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội do bị cáo gây ra.

[3] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo Huỳnh Văn Bé T và lời bào chữa của Luật sư nhận thấy: Tội phạm bị cáo thực hiện là nghiêm trọng. Theo bị cáo khai việc cầm xe lấy tiền là để sử dụng vào việc bất hợp pháp đó là đánh bạc. Từ đó, khi lượng hình án sơ thẩm đã có xem xét đầy đủ tính chất vụ án, số tiền bị cáo chiếm đoạt; các tình tiết giảm nhẹ như: Nhân thân bị cáo không tiền án, tiền sự; có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để phạt bị cáo 02 năm tù là Tương xứng. Các tình tiết bị cáo và luật sư nêu như hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính, mẹ bị bệnh, có địa chỉ rõ ràng, xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo là chưa đủ cơ sở để chấp nhận. Do đó, cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm đã xử đối với bị cáo, vừa bảo đảm răn đe, giáo dục bị cáo vừa đáp ứng phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;
Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn Bé T; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 70/2019/HS-ST ngày 25/4/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 175; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Bé T 02 (hai) năm tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án; Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Huỳnh Văn Bé T phải chịu 200.000 đồng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Công an thành phố Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp.Cà Mau;
- Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**
(Đã ký)

Trần Trọng Nhân